

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 219/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vương Thị Mỹ H**; sinh năm: 1996; Địa chỉ: Số 07 ĐTH, TDP NĐ, thị trấn TM, huyện ĐĐ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Lê B**, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Số 07 ĐTH, TDP NĐ, thị trấn TM, huyện ĐĐ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hoà giải lập ngày 25 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hoà giải ngày 25 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hoà giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vương Thị Mỹ H và Anh Lê B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Vương Thị Mỹ H và Anh Lê B.

Quan hệ hôn nhân theo Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2014 quyển số 01/2014 của UBND thị trấn TM, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

Về con chung: Chị Vương Thị Mỹ H và Anh Lê B thống nhất xác nhận trong thời gian chung sống có 02 con chung là cháu Lê Vương Gia B, sinh ngày 29/8/2012 và cháu Lê Vương Thanh T, sinh ngày 02/7/2019.

Hai bên thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Vương Gia B, sinh ngày 29/8/2012 cho anh Lê B nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên. Giao cháu Lê Vương Thanh T, sinh ngày 02/7/2019 cho chị Vương Thị Mỹ H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vương Thị Mỹ H và Anh Lê B thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vương Thị Mỹ H thỏa thuận nhận chịu hết 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do chị Vương Thị Mỹ H nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009008 ngày 19/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DD. Hoàn trả 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa cho chị Vương Thị Mỹ H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện DD;
- Chi cục THADS DD;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn TM, huyện DD.
- Lưu HS,AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt

